

KẾ HOẠCH

Chuyển đổi số năm 2023 của Sở Tài chính tỉnh Sóc Trăng

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến 2025, định hướng đến năm 2030”;

Căn cứ Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 27/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV về chuyển đổi số tỉnh Sóc Trăng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Thực hiện Đề án số 03/ĐA-UBND ngày 06/10/2022 về Chuyển đổi số tỉnh Sóc Trăng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Thực hiện Công văn số 715/THTK-CNTT ngày 08/8/2018 của Cục Tin học và Thống kê Tài chính về việc phương án đối với kênh truyền, thiết bị hạ tầng truyền thông do Bộ Tài chính đầu tư mua sắm đặt tại Sở Tài chính, Phòng Tài chính - Kế hoạch;

Thực hiện Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 04/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2021-2025;

Thực hiện Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 20/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về Chuyển đổi số tỉnh Sóc Trăng năm 2023;

Theo Kế hoạch số 209/KH-STC ngày 18/01/2023 của Sở Tài chính tỉnh Sóc Trăng thực hiện cải cách hành chính năm 2023.

Sở Tài chính tỉnh Sóc Trăng xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số năm 2023, nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 27/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV về chuyển đổi số tỉnh Sóc Trăng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 20/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về Chuyển đổi số tỉnh Sóc Trăng năm 2023 phù hợp với điều kiện thực tiễn của Sở Tài chính.

Phát huy lợi thế, thế mạnh để tiếp tục đổi mới toàn diện hoạt động quản lý, điều hành trong lĩnh vực tài chính; triển khai thực chất và hiệu quả chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

Nâng cao khả năng ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), từng bước thực hiện chuyển đổi số năm 2023 tại Sở Tài chính; tổng hợp, quản lý và ứng dụng CNTT, khai thác dữ liệu và sử dụng có hiệu quả các phần mềm. Quản lý, vận hành thông suốt hệ thống mạng máy tính của Sở Tài chính. Thực hiện chương trình cải

cách hành chính nhằm nâng cao hiệu quả trong việc quản lý văn bản và điều hành nội bộ văn bản đi, đến của Sở được gửi, nhận trên hệ thống ứng dụng CNTT như: Hệ thống thư điện tử công vụ, hệ thống Quản lý văn bản và điều hành, Cổng thông tin điện tử của Sở, qua đó từng bước giảm thiểu các văn bản giấy.

II. MỤC TIÊU

- Khai thác triệt để, sử dụng hiệu quả các tính năng, kịp thời phát hiện và phản ánh đến cơ quan chuyên môn hoặc nhà cung cấp phần mềm về những sai sót, chức năng chưa phù hợp, còn thiếu nhằm tối ưu hóa, hoàn chỉnh những ứng dụng, phần mềm đang triển khai

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan thực hiện chương trình cải cách hành chính, nhằm nâng cao hiệu quả trong việc quản lý văn bản và điều hành văn bản đi, đến; Tích hợp dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình với Cổng Dịch vụ công quốc gia theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ và các cơ quan, đơn vị liên quan. Thực hiện ứng dụng CNTT trong việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ công việc, gửi, nhận văn bản điện tử có chữ ký số (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) hoàn toàn trên phần mềm hệ thống Quản lý văn bản và điều hành, hình thành môi trường làm việc văn phòng điện tử không giấy tờ, triển khai công việc mọi lúc, mọi nơi, làm cơ sở chuyển đổi số, phát triển Chính quyền điện tử. Kịp thời cập nhật, đăng tin, bài trên Cổng thông tin điện tử của Sở; 100% công chức sử dụng thành thạo các ứng dụng phần mềm để phục vụ công việc.

- 100% TTHC, danh mục TTHC thuộc thẩm giải quyết của Sở Tài chính được chuẩn hóa, công bố kịp thời và công khai đầy đủ, đúng quy định tại bảng niêm yết công khai, trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan.

- 100% CBCC các phòng chuyên môn, nghiệp vụ được đào tạo nâng cao nhận thức về CNTT, ứng dụng CNTT, áp dụng chuyển đổi số trong thực thi công vụ, an toàn thông tin, khai thác dữ liệu; CBCC thực hiện nghiêm túc việc thực hiện soạn thảo, in ấn tài liệu mật; không lưu trữ cơ sở dữ liệu, tài liệu có chứa thông tin thuộc phạm vi bí mật của Nhà nước trên máy tính kết nối mạng internet.

- 100% các thông tin, dữ liệu được cung cấp trên Cổng thông tin điện tử được phép công bố theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu về dữ liệu mở phục vụ phát triển Chính phủ số, Kinh tế số và Xã hội số.

- Tiếp nhận, xử lý kịp thời, đúng quy định phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, các chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên về xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số, kinh tế số, xã hội số. Trong đó tiếp tục tuyên truyền và xây dựng kế hoạch tuyên truyền về “Ngày chuyển đổi số quốc

gia”, triển khai nhiệm vụ tuyên truyền bám sát thực tế tại Sở để cán bộ công chức (CBCC) hiểu rõ mục đích, ý nghĩa của Ngày chuyển đổi số quốc gia (10/10).

Hình thức tuyên truyền: Tuyên truyền trong các cuộc họp, hội nghị, Ngày pháp luật, gửi trên hệ thống Quản lý văn bản và điều hành, đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Sở.

- Triển khai CBCC tham gia kênh truyền thông chuyên đổi số quốc gia, kênh truyền thông về chuyển đổi số của tỉnh để cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác.

- Đăng tải các nội dung về Chuyển đổi số trên Cổng thông tin điện tử của Sở để tuyên truyền, nâng cao nhận thức của CBCC và giúp cho người dân dễ dàng tìm hiểu và tham gia về xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số, kinh tế số, xã hội số.

2. Hoàn thiện cơ chế chính sách

- rà soát, cập nhật, sửa đổi, bổ sung hoặc đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý nhà nước của ngành.

- Nghiên cứu, xây dựng, thiết kế/đổi mới đối với các quy trình nghiệp vụ nhằm triển khai có hiệu quả cơ chế trao đổi thông tin giữa các phòng thuộc Sở, giữa các đơn vị trong ngành Tài chính.

- Rà soát, ban hành các quy định, chính sách khuyến khích người dân, doanh nghiệp cung cấp, sử dụng các dịch vụ tài chính số.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn kinh phí thường xuyên theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước để triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong Chương trình, Kế hoạch chuyển đổi số của tỉnh.

3. Phát triển dữ liệu số ngành Tài chính

- Phối hợp với Cục Tin học và Thống kê tài chính - Bộ Tài chính về việc tiếp nhận, quản lý, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài chính, đảm bảo cập nhật, kết nối, chia sẻ với các cơ sở dữ liệu quy mô quốc gia theo yêu cầu của Chính phủ thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các chức năng, tính năng Cổng dịch vụ công, hệ thống Một cửa điện tử, hệ thống Thư điện tử công vụ, hệ thống Quản lý văn bản và điều hành, hệ thống Thông tin báo cáo chính phủ; ứng dụng chữ ký số chuyên dùng của Ban Cơ yếu Chính phủ...

- Vận hành, khai thác, quản lý và phát triển các phần mềm ứng dụng: hệ thống Thông tin quản lý ngân sách Nhà nước và Kho bạc (TABMIS); hệ thống Công khai ngân sách; hệ thống Cấp mã số cho các đơn vị có quan hệ với ngân sách; hệ thống Quản lý ngân sách dự án đầu (PMIS); hệ thống Cơ sở dữ liệu về giá; hệ thống Quản lý tài sản công, Khai thác báo cáo quyết toán, Kho thu chi ngân sách, danh mục dùng chung, cập nhật báo cáo lên phần mềm công khai ngân sách của Bộ Tài chính để phục vụ cho công tác quản lý chuyên môn nghiệp vụ.

4. Về xây dựng Chính quyền số

- Duy trì ổn định kết nối đường truyền số liệu chuyên dùng; đường truyền hạ tầng truyền thông ngành tài chính kết nối kết nối về các huyện, thị xã, thành phố. Nâng cấp, sửa chữa hệ thống mạng LAN tại cơ quan (một số nút mạng hư hỏng, không hoạt động được), tiếp tục lựa chọn, ký hợp đồng với đơn vị cung cấp kênh truyền hạ tầng truyền thông từ huyện ra trung tâm tỉnh và các máy trạm tham gia vào hệ thống của ngành theo hướng dẫn tại Công văn số 715/THTK-CNTT nêu trên và cài đặt phần mềm diệt virus (BKAV) có bản quyền.

- Tiếp tục duy trì, nâng cấp và đổi mới hoạt động của Cổng thông tin điện tử của Sở Tài chính nhằm đáp ứng nhu cầu khai thác của người dân và doanh nghiệp; Tăng cường sử dụng hệ thống Thư điện tử công vụ; văn bản điện tử được ký số và trao đổi qua hệ thống Quản lý văn bản và điều hành (trừ văn bản, hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- Vận hành ổn định và hiệu quả hệ thống Quản lý văn bản và điều hành phục vụ tốt việc gửi nhận, theo dõi xử lý văn bản; hệ thống một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến; tăng cường kết nối trực liên thông văn bản của tỉnh thông suốt với các cơ quan, đơn vị trong tỉnh.

- Các hồ sơ công việc được tạo, xử lý trên môi trường mạng; văn bản được trao đổi giữa Sở Tài chính với các cơ quan, đơn vị được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số bởi chữ ký số chuyên dùng;

- Tăng cường sự tương tác với các cơ quan quản lý nhà nước, các đơn vị cấp dưới, đội ngũ CBCC và người dân, doanh nghiệp diễn ra trên môi trường internet, công nghệ nền tảng số.

5. Triển khai thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Tiếp nhận, triển khai, vận hành và khai thác có hiệu quả các hệ thống ứng dụng CNTT của Bộ Tài chính, Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai tại Sở, ưu tiên các ứng dụng CNTT phục vụ cải cách hành chính, nâng cao năng suất hiệu quả công việc. Tích cực ứng dụng CNTT trong công tác chuyên môn, nâng cao kết quả chỉ số về mức độ sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng CNTT trong ngành Tài chính (ICT Index ngành Tài chính).

- Triển khai thực hiện cập nhật, nâng cấp các TTHC, dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình trên phần mềm Hệ thống dịch vụ hành chính công tỉnh; Phát triển các dịch vụ công trực tuyến dựa theo nhu cầu của người dân, doanh nghiệp chỉ cung cấp thông tin một lần, tận dụng công nghệ để phát triển các dịch vụ số, đồng thời cắt giảm một số dịch vụ không cần thiết.

6. Đảm bảo hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật CNTT, an toàn, an ninh mạng

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cao năng lực phòng, chống phần mềm độc hại, Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường

bảo đảm an toàn, an ninh mạng nhằm cải thiện chỉ số xếp hạng của Việt Nam; các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của tỉnh.

- Phối hợp với Cục Tin học và Thống kê tài chính - Bộ Tài chính rà soát hệ thống mạng, máy chủ để nâng cấp, mua sắm bổ sung đảm bảo an toàn thông tin có tốc độ cao, hiện đại có tính năng bảo mật, bảo đảm an toàn, an ninh mạng nhằm phát triển và vận hành hạ tầng truyền thông Bộ Tài chính ổn định, an toàn, thông suốt.

- Tiếp tục đầu tư nâng cấp và phát triển hạ tầng, trang thiết bị CNTT, phát triển hệ thống mạng, xây dựng hệ thống trang thiết bị hợp trực tuyến đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông bảo đảm an toàn, an ninh mạng trong mọi hoạt động chuyển đổi số (Hệ thống tường lửa, phần mềm diệt virus, hệ thống mạng nội bộ). Phổ biến đến toàn thể CBCC thực hiện nghiêm túc việc soạn thảo, in ấn tài liệu mật; không lưu trữ cơ sở dữ liệu, tài liệu có chứa thông tin thuộc phạm vi bí mật của Nhà nước trên máy tính kết nối mạng internet.

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, kỹ năng phòng, tránh nguy cơ mất an toàn thông tin cho CBCC và người lao động.

- Rà soát, cập nhật các quy định, quy chế về an toàn, an ninh mạng để triển khai đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn, an ninh mạng.

- Đảm bảo công chức phụ trách CNTT được đào tạo, tập huấn, diễn tập cứu hộ, khắc phục sự cố.

7. Phát triển nguồn nhân lực CNTT

- Tăng cường công tác tuyên truyền, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT, bảo đảm an toàn, bảo mật trong quá trình vận hành, khai thác hạ tầng, ứng dụng CNTT trong xử lý các công việc chuyên môn.

- Tạo điều kiện cho công chức phụ trách CNTT của Sở Tài chính và công chức kiêm nhiệm CNTT tại Phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện, thị xã, thành phố tham gia các chương trình đào tạo về công nghệ thông tin do Bộ Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước giao về Sở Tài chính năm 2023 ứng dụng CNTT ngành Tài chính.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng

- Theo dõi, tham mưu cho lãnh đạo Sở tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này đến công chức; tham mưu, đề xuất phân bổ nguồn kinh phí ứng dụng CNTT để thực hiện Kế hoạch.

- Theo dõi, đôn đốc công tác ứng dụng CNTT tại Sở, tổng hợp kết quả thực hiện và báo cáo theo quy định

2. Phòng Quản lý ngân sách và Tài chính hành chính sự nghiệp:

- Phối hợp Cục Tin học và Thống kê tài chính tiếp nhận, triển khai các ứng dụng, quản trị vận hành, kiểm tra, bảo trì Hệ thống hạ tầng truyền thông đảm bảo các ứng dụng không bị gián đoạn.

- Triển khai cài đặt các trang thiết bị phần cứng, phần mềm được trang bị; hỗ trợ công chức trong công tác ứng dụng CNTT tại Sở.

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, thực hiện tiếp nhận, triển khai, khai thác và quản lý các dự án CNTT, đảm bảo tính đồng bộ, kết nối và chia sẻ dữ liệu.

3. Các phòng chuyên môn và tương đương thuộc Sở

Phối hợp với Văn phòng tổ chức thực hiện, triển khai Kế hoạch này đến công chức thuộc đơn vị quản lý; khai thác và sử dụng hiệu quả các ứng dụng CNTT trong công tác chuyên môn của đơn vị hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ của Sở năm 2023.

Trên đây là Kế hoạch triển khai chương trình Chuyển đổi số năm 2023 của Sở Tài chính./.

Nơi nhận:

- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Lưu: VP.NS.

GIÁM ĐỐC